

Số: 98/2021/ QĐST-HN&GD

Ngày: 27 /9/2021

V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần giải quyết việc dân sự.

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án

Đại diện VKSNDTP Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 113/2021/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2021, quyết định mở phiên họp số 166/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Vũ Thị D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Aichi-ken, Chita-Shi, Tsutsujigaoka 1-14 (7-308), Nhật Bản

- Anh Trần Thế P, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà 45a, ngõ 94 đường Z, phường Y , quận X, thành phố Hà Nội.

Chị D vắng mặt, anh P có mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về tình cảm: Chị Vũ Thị D và anh Trần Thế P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06/6/2019 tại Văn phòng hành chính thành phố Chita, tỉnh Aichi, Nhật Bản (Giấy chứng nhận thụ lý kết hôn số 000-000-2808 do Văn phòng hành chính thành phố Chita, tỉnh Aichi, Nhật Bản cấp ngày 20/6/2019). Sau khi kết hôn, anh chị không chung sống cùng nhau, do tình hình dịch bệnh chị D hiện ở lại Nhật Bản, còn anh P ở tại Việt Nam. Đến đầu tháng 7 năm 2020, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Thêm vào đó khoảng cách địa lý giữa vợ chồng khiến mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, dù hai bên đã cố gắng giải quyết nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn. Đến nay anh chị vẫn sống ly thân, cả hai xác định không còn tình cảm hay liên lạc gì với nhau nữa.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không còn đạt được, chị Vũ Thị D có gửi đơn đến Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn. Do tình hình dịch bệnh, chị D hiện vẫn đang làm việc

tại Nhật Bản, không thể về nước để tham gia tố tụng. Chị có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết vắng mặt chị.

Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung- nhà ở chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí xin ly hôn: Anh Trần Thế P tự nguyện chịu tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phân tích việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Về tố tụng: Chị Vũ Thị D hiện đang là việc và sinh sống tại Nhật Bản nên căn cứ điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ việc thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết.

Về nội dung: Căn cứ các điều 55,81,82 Luật hôn nhân và gia đình 2014; các điều 370, 371,372, 393,397 công nhận việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự. Về con chung , tài sản chung nhà ở, công nợ : Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội nhận định như sau:

*Về tố tụng: Chị Vũ Thị D hiện đang là việc và sinh sống tại Nhật Bản nên căn cứ điều 37, Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ việc thuộc thẩm quyền Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết. Chị Vũ Thị D có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đơn xin xét xử vắng mặt có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản là hợp pháp. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228, khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt chị D.

*Về tình cảm: Chị Vũ Thị D và anh Trần Thế P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06/6/2019 tại Văn phòng hành chính thành phố Chita, tỉnh Aichi, Nhật Bản là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị không chung sống, đến đầu tháng 7/2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Do khoảng cách địa lý, mâu thuẫn giữa anh chị trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Vì vậy, anh chị xin thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật. Cần công nhận thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung: Không có nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung- nhà ở chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về khoản nợ: Không có nên Tòa án không xem xét

Về lệ phí xin ly hôn: Anh Trần Thế P tự nguyện chịu tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nên ghi nhận.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ Điều 55 , Điều 81,82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 2 Điều 67, Điều 149, Điều 361,367,369,370,371,372, 396,397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 quy định về nghĩa vụ thu,nộp,miễn giảm án, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị D và anh Trần Thế P.

2- Về con chung: Không có nên Tòa án không xem xét.

3- Về tài sản- nhà ở chung và các khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

4- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Thế P nộp cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn gia đình sơ thẩm đã nộp đủ theo biên lai số 0000271 ngày 22 tháng 9 năm 2021 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày công bố ngày 27 tháng 9 năm 2021.

Nơi nhận

- VKSNDTP Hà Nội;
- THADSTP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền